

Số: 70/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 16 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến Quốc lộ 80
đoạn Km188+700 (nút giao thị trấn Ba Hòn, huyện Kiên Lương) đến
Km204+300 (nút giao Quốc lộ N1, thành phố Hà Tiên)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 60/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp
tuyến Quốc lộ 80 đoạn Km188+700 (nút giao thị trấn Ba Hòn, huyện Kiên
Lương) đến Km204+300 (nút giao Quốc lộ N1, thành phố Hà Tiên); Báo cáo
thẩm tra số 23/BC-BKTNS ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân
sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân
tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến
Quốc lộ 80 đoạn Km188+700 (nút giao thị trấn Ba Hòn, huyện Kiên Lương)
đến Km204+300 (nút giao Quốc lộ N1, thành phố Hà Tiên)**

1. Điều chỉnh quy mô đầu tư

a) Tuyến bám theo đường hiện hữu, cải tạo, nâng cấp đạt cấp kỹ thuật quy
mô đường cấp III, bề rộng nền đường $B_n = 12$ m, bề rộng mặt đường $B_m = 7$ m lề
đường rộng 2,5 m x 2 bên, trong đó có gia cố lề mỗi bên 2,0 m (tiếp giáp với mép
rãnh dọc). Tăng cường kết cấu mặt đường, lề đường loại cấp cao, cường độ đáp
ứng với lưu lượng thực tế khai thác của tuyến.

b) Cải tạo và xây dựng mới hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang đường.

2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư: 288.000 triệu đồng.

3. Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư và mức vốn bố trí:

a) Nguồn vốn đầu tư: vốn ngân sách tỉnh (cân đối từ kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã giao Sở Giao thông vận tải).

b) Mức vốn bố trí: giai đoạn 2016-2020: 70 tỷ đồng, giai đoạn 2021-2025: 218 tỷ đồng.

4. Thời gian thực hiện: năm 2019-2024 (năm 2019: chuẩn bị đầu tư, năm 2020-2024: thực hiện dự án).

5. Các nội dung khác thực hiện theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Nghị quyết số 251/NQ-HĐND ngày 21/10/2019 và Nghị quyết số 476/NQ-HĐND ngày 09/9/2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa X, Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: KH&ĐT, GTVT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Công tác HĐND;
- Trang hồ sơ công việc;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Huỳnh